

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số:30

Tại phòng:100

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800001	8A1	Đặng An An	14/09/2013	
2	800002	8A6	Đặng Lê Tuệ An	07/10/2013	
3	800003	8A7	Lê Hoàng Trúc An	07/06/2013	
4	800004	8A2	Lê Nguyên Bảo An	09/07/2013	
5	800005	8A5	Lê Phúc An	15/12/2013	
6	800006	8A5	Lương Vũ Chúc An	22/08/2013	
7	800007	8A1	Mai Vũ Bảo An	02/05/2013	
8	800008	8A5	Nguyễn Dạ An	07/04/2013	
9	800009	8A4	Nguyễn Dương Hà An	29/06/2013	
10	800010	8A1	Nguyễn Dương Thùy An	10/03/2013	
11	800011	8A2	Nguyễn Hà An	06/09/2013	
12	800012	8A6	Nguyễn Hữu Bảo An	19/10/2013	
13	800013	8A3	Nguyễn Khánh An	23/05/2013	
14	800014	8A4	Nguyễn Khánh An	08/09/2013	
15	800015	8A6	Nguyễn Khánh An	30/03/2013	
16	800016	8A4	Nguyễn Nhã An	23/04/2013	
17	800017	8A7	Nguyễn Như Tâm An	02/03/2013	
18	800018	8A7	Nguyễn Phú An	05/10/2013	
19	800019	8A2	Nguyễn Tâm An	20/07/2013	
20	800020	8A7	Nguyễn Tú An	10/03/2013	
21	800021	8A6	Phạm Hoàng Bảo An	08/03/2013	
22	800022	8A3	Phạm Thái An	23/12/2013	
23	800023	8A4	Trịnh Tuệ An	03/10/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số:31

Tại phòng:103

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800024	8A4	Võ Thái An	10/01/2013	
2	800025	8A1	Vũ Tú An	06/06/2013	
3	800026	8A3	Đinh Quốc Anh	09/04/2013	
4	800027	8A7	Đoàn Đức Anh	01/06/2013	
5	800028	8A1	Đoàn Thục Anh	01/02/2013	
6	800029	8A2	Đỗ Tú Anh	17/03/2013	
7	800030	8A6	Hoàng Nguyên Anh	13/11/2013	
8	800031	8A7	Lê Ngọc Anh	02/08/2013	
9	800032	8A1	Lê Ngọc Châu Anh	30/05/2013	
10	800033	8A2	Lê Nguyễn Phương Anh	16/01/2013	
11	800034	8A7	Mai Bảo Anh	04/06/2013	
12	800035	8A5	Ngô Nhật Anh	15/02/2013	
13	800036	8A3	Nguyễn Diệp Anh	12/06/2013	
14	800037	8A3	Nguyễn Diệp Anh	27/02/2013	
15	800038	8A4	Nguyễn Đức Phạm Thục Anh	05/01/2013	
16	800039	8A5	Nguyễn Minh Anh	16/12/2013	
17	800040	8A2	Nguyễn Ngọc Anh	10/05/2013	
18	800041	8A2	Nguyễn Ngọc Tuệ Anh	07/09/2013	
19	800042	8A7	Nguyễn Nhật Anh	03/09/2013	
20	800043	8A3	Trần Diệp Anh	30/03/2013	
21	800044	8A1	Trần Đại Quang Anh	21/04/2013	
22	800045	8A1	Trần Minh Anh	21/04/2013	
23	800046	8A4	Trương Hùng Anh	03/12/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số:32

Tại phòng:105

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800047	8A1	Vũ Thị Thu Anh	27/05/2013	
2	800048	8A7	Nguyễn Minh Ánh	19/02/2013	
3	800049	8A6	Nguyễn Tiến Việt Bách	14/01/2013	
4	800050	8A6	Vũ Hoàng Bách	11/10/2013	
5	800051	8A2	Cao Gia Bảo	18/01/2013	
6	800052	8A1	Đặng Vũ Gia Bảo	06/04/2013	
7	800053	8A4	Đình Nguyễn An Bảo	23/07/2013	
8	800054	8A5	Hà Thái Bảo	13/02/2013	
9	800055	8A2	Lê Gia Bảo	18/03/2013	
10	800056	8A3	Trần Quốc Bảo	04/06/2013	
11	800057	8A4	Trịnh Gia Bảo	02/11/2013	
12	800058	8A2	Vũ Gia Bảo	22/07/2013	
13	800059	8A5	Lê Nguyễn An Bình	22/12/2013	
14	800060	8A5	Hoàng Diệp Châu	13/03/2013	
15	800061	8A1	Lê Bảo Châu	03/02/2013	
16	800062	8A7	Vi Tuấn Bảo Châu	04/09/2013	
17	800063	8A3	Nguyễn Khánh Chi	26/08/2013	
18	800064	8A4	Nguyễn Khánh Chi	12/05/2013	
19	800065	8A5	Nguyễn Ngọc Phương Chi	15/09/2013	
20	800066	8A1	Nguyễn Quỳnh Chi	13/10/2013	
21	800067	8A5	Trần Cẩm Chi	12/08/2013	
22	800068	8A3	Trần Diệp Chi	24/12/2013	
23	800069	8A7	Nguyễn Thanh Chúc	18/02/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số:33

Tại phòng:106

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800070	8A4	Nguyễn Chí Công	02/03/2013	
2	800071	8A2	Hoàng Chí Dũng	19/11/2013	
3	800072	8A3	Nguyễn Tiến Dũng	23/01/2013	
4	800073	8A4	Đoàn Bảo Duy	23/10/2013	
5	800074	8A6	Nguyễn An Duy	15/05/2013	
6	800075	8A2	Nguyễn Khánh Duy	13/09/2013	
7	800076	8A5	Phạm Anh Duy	27/11/2013	
8	800077	8A3	Phạm Thành Duy	17/12/2013	
9	800078	8A4	Trần Anh Duy	30/04/2013	
10	800079	8A5	Đặng Bình Dương	20/10/2013	
11	800080	8A2	Lê Thùy Dương	21/10/2013	
12	800081	8A5	Nguyễn Viết Đại Dương	29/10/2013	
13	800082	8A6	Lê Tâm Đan	02/10/2013	
14	800083	8A5	Vũ Ngọc Linh Đan	03/03/2013	
15	800084	8A6	Đinh Phú Tiến Đạt	23/09/2013	
16	800085	8A5	Nguyễn Tuấn Đạt	23/03/2013	
17	800086	8A3	Đỗ Trần Minh Đăng	25/02/2013	
18	800087	8A7	Nguyễn Khoa Đăng	04/08/2013	
19	800088	8A4	Trần Minh Đăng	15/08/2013	
20	800089	8A1	Hà Minh Đức	27/12/2013	
21	800090	8A2	Nguyễn Bào Đức	28/07/2013	
22	800091	8A5	Nguyễn Minh Đức	06/08/2013	
23	800092	8A5	Nguyễn Minh Đức	25/07/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số:34

Tại phòng:201

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800093	8A3	Đàm Thu Giang	28/11/2013	
2	800094	8A4	Lương Viết Trường Giang	18/01/2013	
3	800095	8A6	Trần Vũ Giang	07/02/2013	
4	800096	8A2	Trần Nguyên Giáp	08/12/2013	
5	800097	8A1	Đặng Ngân Hà	20/04/2013	
6	800098	8A5	Nguyễn Hải Hà	17/01/2013	
7	800099	8A7	Nguyễn Hải Hà	06/09/2013	
8	800100	8A2	Phạm Lộc Hà	07/07/2013	
9	800101	8A3	Nguyễn Nhật Hạ	12/04/2013	
10	800102	8A1	Đỗ Hoàng Hải	08/02/2013	
11	800103	8A2	Lê Tuấn Hải	26/09/2013	
12	800104	8A3	Nguyễn Minh Hải	15/01/2013	
13	800105	8A4	Ngô Thúy Hằng	23/01/2013	
14	800106	8A7	Dương Bảo Hân	17/04/2013	
15	800107	8A2	Đỗ Ngọc Hân	26/05/2013	
16	800108	8A6	Ngô Bảo Hân	28/09/2013	
17	800109	8A1	Nguyễn Bảo Hân	30/10/2013	
18	800110	8A7	Nguyễn Gia Hân	24/09/2013	
19	800111	8A1	Nguyễn Ngọc Gia Hân	02/03/2013	
20	800112	8A6	Phạm Gia Hân	15/02/2013	
21	800113	8A4	Trần Thái Gia Hân	14/01/2013	
22	800114	8A2	Trịnh Bảo Hân	20/12/2013	
23	800115	8A7	Lê Hiên	02/09/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số: 35

Tại phòng: 202

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800116	8A3	Trần Gia Hiễn	14/01/2013	
2	800117	8A1	Chu Minh Hiếu	15/08/2013	
3	800118	8A2	Mai Việt Hiếu	21/12/2013	
4	800119	8A3	Ngô Đức Hiếu	18/01/2013	
5	800120	8A6	Nguyễn Xuân Hiếu	24/12/2013	
6	800121	8A4	Phạm Minh Hiếu	18/11/2013	
7	800122	8A5	Vũ Hoàng	27/05/2013	
8	800123	8A2	Nguyễn Thành Huân	22/08/2013	
9	800124	8A3	Dương Gia Huy	28/05/2013	
10	800125	8A4	Trần Bảo Huy	11/01/2013	
11	800126	8A2	Trần Đức Huy	18/01/2013	
12	800127	8A4	Lê Quốc Hưng	01/12/2013	
13	800128	8A3	Ngô Gia Hưng	09/03/2013	
14	800129	8A7	Nguyễn Minh Hương	26/03/2013	
15	800130	8A7	Nguyễn Đình Khang	14/10/2013	
16	800131	8A3	Nguyễn Minh Khang	06/11/2013	
17	800132	8A3	Nguyễn Minh Khang	29/11/2013	
18	800133	8A4	Nguyễn Nhật Khang	29/01/2013	
19	800134	8A2	Nguyễn Tuấn Khang	17/07/2013	
20	800135	8A3	Phùng Công Minh Khang	27/12/2013	
21	800136	8A5	Trần Minh Khang	10/03/2013	
22	800137	8A4	Lê Đỗ Thục Khanh	20/12/2013	
23	800138	8A2	Bùi Minh Khánh	12/07/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số:36

Tại phòng:203

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800139	8A3	Bùi Ngân Khánh	19/03/2013	
2	800140	8A4	Bùi Trọng Gia Khánh	06/03/2013	
3	800141	8A1	Lê Nam Khánh	06/04/2013	
4	800142	8A1	Nguyễn Công Gia Khánh	07/01/2013	
5	800143	8A7	Nguyễn Gia Khánh	27/01/2013	
6	800144	8A1	Phạm Bảo Khánh	04/12/2013	
7	800145	8A2	Phạm Gia Khánh	16/08/2013	
8	800146	8A3	Bá Ngọc Minh Khôi	27/04/2013	
9	800147	8A4	Bùi Tất Đăng Khôi	25/02/2013	
10	800148	8A7	Nguyễn Đình Khôi	12/09/2013	
11	800149	8A2	Nguyễn Đức Khôi	26/11/2013	
12	800150	8A7	Nguyễn Huy Đăng Khôi	26/12/2013	
13	800151	8A6	Nguyễn Khắc Anh Khôi	21/09/2013	
14	800152	8A3	Nguyễn Minh Khôi	03/07/2013	
15	800153	8A5	Phí Minh Khôi	01/12/2013	
16	800154	8A4	Nguyễn Minh Khuê	09/08/2013	
17	800155	8A2	Hoàng Trí Kiên	10/01/2013	
18	800156	8A7	Đình Trung Kiệt	09/04/2013	
19	800157	8A4	Lê Trung Kiệt	03/04/2013	
20	800158	8A7	Nguyễn Bá Tuấn Kiệt	24/11/2013	
21	800159	8A3	Nguyễn Tuấn Kiệt	04/01/2013	
22	800160	8A4	Lê Kim Kiều	18/11/2013	
23	800161	8A2	Đoàn Minh Lam	24/06/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số:37

Tại phòng:204

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800162	8A1	Lâm Cao Giang Lam	02/03/2013	
2	800163	8A1	Vũ Chi Lan	20/09/2013	
3	800164	8A5	Đặng Minh Lâm	17/11/2013	
4	800165	8A1	Lương Tuệ Lâm	28/06/2013	
5	800166	8A2	Lương Tuệ Lâm	15/09/2013	
6	800167	8A4	Nguyễn Thanh Lâm	13/09/2013	
7	800168	8A2	Phạm Nguyễn Bảo Lâm	11/03/2013	
8	800169	8A6	Phạm Nguyễn Hoàng Lâm	20/03/2013	
9	800170	8A1	Vũ Như Tuấn Lâm	08/08/2013	
10	800171	8A5	Cảnh Phương Linh	16/07/2013	
11	800172	8A6	Cao Tuệ Linh	08/03/2013	
12	800173	8A7	Đỗ Hoàng Linh	03/01/2013	
13	800174	8A4	Lê Gia Linh	07/09/2013	
14	800175	8A2	Nguyễn Hoài Linh	30/08/2013	
15	800176	8A6	Nguyễn Hoàng Linh	05/02/2013	
16	800177	8A5	Nguyễn Khánh Linh	02/04/2013	
17	800178	8A3	Nguyễn Ngọc Linh	15/01/2013	
18	800179	8A6	Trần Nữ Hà Linh	19/09/2013	
19	800180	8A4	Uông Mỹ Linh	20/09/2013	
20	800181	8A6	Nguyễn Đức Minh Long	10/12/2013	
21	800182	8A3	Nguyễn Hữu Xích Long	02/02/2013	
22	800183	8A2	Nguyễn Tuấn Long	09/01/2013	
23	800184	8A1	Nguyễn An Lộc	20/09/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số: 38

Tại phòng: 206

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800185	8A6	Đỗ Sương Mai	18/06/2013	
2	800186	8A4	Lưu Trần Thanh Mai	07/04/2013	
3	800187	8A2	Lê Hà Mi	11/07/2013	
4	800188	8A5	Bùi Nhật Minh	03/09/2013	
5	800189	8A3	Đinh Nhật Minh	18/10/2013	
6	800190	8A7	Hà Đức Minh	16/01/2013	
7	800191	8A4	Lê Quang Minh	12/09/2013	
8	800192	8A7	Nguyễn Duy Minh	29/06/2013	
9	800193	8A7	Nguyễn Dương Hà Minh	22/03/2013	
10	800194	8A1	Nguyễn Nữ Ngọc Minh	05/01/2013	
11	800195	8A2	Nguyễn Tuệ Minh	04/01/2013	
12	800196	8A3	Phạm Công Đức Minh	16/11/2013	
13	800197	8A1	Phạm Tuệ Minh	24/04/2013	
14	800198	8A1	Trần Bình Minh	27/11/2013	
15	800199	8A1	Trần Đăng Minh	02/11/2013	
16	800200	8A6	Trần Đức Minh	03/02/2013	
17	800201	8A1	Trần Quang Minh	31/01/2013	
18	800202	8A7	Trịnh Quang Minh	18/06/2013	
19	800203	8A6	Lê Trà My	18/04/2013	
20	800204	8A7	Trần Khánh My	29/11/2013	
21	800205	8A3	Đỗ Bảo Nam	11/10/2013	
22	800206	8A6	Lê Bảo Nam	26/02/2013	
23	800207	8A7	Lê Hải Nam	25/02/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số: 39

Tại phòng: 210

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800208	8A4	Ngô Thành Nam	28/11/2013	
2	800209	8A2	Nguyễn Bảo Nam	31/12/2013	
3	800210	8A1	Nguyễn Nhật Nam	05/08/2013	
4	800211	8A1	Nguyễn Nhật Nam	31/10/2013	
5	800212	8A6	Phạm Hoàng Nam	28/04/2013	
6	800213	8A7	Trần Khả Nam	11/03/2013	
7	800214	8A6	Ngô Kim Ngân	26/07/2013	
8	800215	8A3	Nguyễn Phương Ngân	11/07/2013	
9	800216	8A3	Nguyễn Thị Kim Ngân	08/10/2013	
10	800217	8A6	Nguyễn Hữu Minh Nghĩa	19/05/2013	
11	800218	8A4	Trương Đại Nghĩa	30/07/2013	
12	800219	8A7	Vũ Công Nghĩa	21/08/2013	
13	800220	8A5	Chu Bảo Ngọc	28/02/2013	
14	800221	8A6	Đặng An Ngọc	03/07/2013	
15	800222	8A2	Đỗ Bảo Ngọc	25/04/2013	
16	800223	8A3	Nguyễn Minh Ngọc	18/12/2013	
17	800224	8A7	Nguyễn Minh Ngọc	22/03/2013	
18	800225	8A7	Trần Bảo Ngọc	05/11/2013	
19	800226	8A4	Trần Khánh Ngọc	16/06/2013	
20	800227	8A5	Trần Minh Ngọc	27/01/2013	
21	800228	8A1	Đỗ Minh Nguyên	23/05/2013	
22	800229	8A6	Hà Bình Nguyên	15/05/2013	
23	800230	8A6	Nguyễn Gia Hoàng Nguyên	30/10/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số:40

Tại phòng:211

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800231	8A2	Nguyễn Hoàng Phúc Nguyên	28/05/2013	
2	800232	8A3	Nguyễn Khôi Nguyên	19/07/2013	
3	800233	8A5	Nguyễn Phúc Bảo Nguyên	20/03/2013	
4	800234	8A7	Vũ Đình Nguyên	24/10/2013	
5	800235	8A4	Dương Linh Nhi	10/04/2013	
6	800236	8A1	Nguyễn Tuệ Nhi	28/09/2013	
7	800237	8A4	Trương Ngọc Oanh	06/07/2013	
8	800238	8A6	Đàm Bảo Phi	21/12/2013	
9	800239	8A3	Nguyễn Ngọc Vân Phi	12/01/2013	
10	800240	8A5	Nguyễn Hải Phong	12/01/2013	
11	800241	8A7	Nguyễn Hải Phong	09/09/2013	
12	800242	8A5	Nguyễn Phạm Hải Phong	08/07/2013	
13	800243	8A6	Nguyễn Việt Phong	25/12/2013	
14	800244	8A1	Phan Nguyên Phong	13/05/2013	
15	800245	8A6	Tào Anh Phong	23/02/2013	
16	800246	8A2	Trần Phong	22/01/2013	
17	800247	8A1	Vũ Kỳ Phong	20/09/2013	
18	800248	8A5	Nguyễn Đình Phú	05/04/2013	
19	800249	8A1	Nguyễn An Phúc	20/09/2013	
20	800250	8A7	Nguyễn Hồng Phúc	29/05/2013	
21	800251	8A6	Nguyễn Xuân Phúc	24/12/2013	
22	800252	8A1	Vũ Hoàng Gia Phúc	28/03/2013	
23	800253	8A6	Vũ Xuân Phúc	13/06/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số: 41

Tại phòng: 212

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800254	8A4	Bùi Khánh Phương	03/04/2013	
2	800255	8A5	Hoàng Vân Phương	18/04/2013	
3	800256	8A3	Vũ Hà Phương	08/08/2013	
4	800257	8A7	Bùi Bảo Quang	20/08/2013	
5	800258	8A2	Chu Hữu Quang	01/01/2013	
6	800259	8A6	Nguyễn Minh Quang	06/12/2013	
7	800260	8A3	Phạm Tuấn Quang	14/03/2013	
8	800261	8A4	Nguyễn Hoàng Quân	14/01/2013	
9	800262	8A1	Nguyễn Minh Quân	16/09/2013	
10	800263	8A5	Lê Đình Quý	06/10/2013	
11	800264	8A7	Vũ Minh Quý	30/12/2013	
12	800265	8A6	Nguyễn Tường Quyên	28/04/2013	
13	800266	8A7	Hoàng Ngọc Bảo Quỳnh	08/12/2013	
14	800267	8A4	Bùi Cao Sơn	11/04/2013	
15	800268	8A7	Nguyễn Duy Bảo Sơn	01/04/2013	
16	800269	8A2	Nguyễn Thái Sơn	26/08/2013	
17	800270	8A5	Phạm Hải Sơn	29/09/2013	
18	800271	8A6	Phí Nam Sơn	16/11/2013	
19	800272	8A7	Trần Nguyễn Tuấn Sơn	18/11/2013	
20	800273	8A3	Hoàng Đức Tâm	13/12/2013	
21	800274	8A6	Lê Xuân Thái	15/02/2013	
22	800275	8A1	Ngô Hoàng Thái	18/11/2013	
23	800276	8A5	Nguyễn Đức Thái	05/06/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số:42

Tại phòng:214

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800277	8A6	Phạm Nam Thái	14/07/2013	
2	800278	8A6	Trần Nguyễn Khang Thái	10/01/2013	
3	800279	8A5	Phạm Chí Thành	14/03/2013	
4	800280	8A5	Trương Đức Thành	26/04/2013	
5	800281	8A2	Nguyễn Như Thảo	20/02/2013	
6	800282	8A7	Phạm Phương Thảo	15/02/2013	
7	800283	8A5	Quách Phương Thảo	25/04/2013	
8	800284	8A5	Vũ Hà Phương Thảo	30/03/2013	
9	800285	8A5	Đỗ Ngọc Anh Thư	13/03/2013	
10	800286	8A6	Nguyễn Anh Thư	06/02/2013	
11	800287	8A1	Trần Hoàng Minh Thư	05/01/2013	
12	800288	8A5	Vũ Anh Thư	14/12/2013	
13	800289	8A3	Ngô An Thy	09/06/2013	
14	800290	8A1	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	28/02/2013	
15	800291	8A2	Lê Mạnh Tiến	08/08/2013	
16	800292	8A3	Đỗ Sơn Trà	29/01/2013	
17	800293	8A4	Đỗ Thanh Trà	26/09/2013	
18	800294	8A7	Nguyễn Bảo Trang	21/01/2013	
19	800295	8A5	Phạm Minh Trí	16/10/2013	
20	800296	8A5	Nguyễn Minh Triết	22/08/2013	
21	800297	8A1	Trần Minh Triết	02/10/2013	
22	800298	8A5	Phạm Lê Thục Trinh	15/03/2013	
23	800299	8A4	Vũ Ngọc Lan Trinh	13/11/2013	
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
KHỐI 8

Phòng số: 43

Tại phòng: 215

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	800300	8A3	Trương Gia Trọng	25/03/2013	
2	800301	8A2	Lê Thanh Tú	21/10/2013	
3	800302	8A6	Nguyễn Hoàng Tùng	03/01/2013	
4	800303	8A3	Nguyễn Thị Tố Uyên	23/03/2013	
5	800304	8A3	Bùi Công Văn	16/01/2013	
6	800305	8A6	Lê Thu Vân	06/11/2013	
7	800306	8A6	Trần Vũ Khánh Vân	10/06/2013	
8	800307	8A6	Nguyễn Dương Cát Vi	12/11/2013	
9	800308	8A4	Ngô Thế Vinh	04/01/2013	
10	800309	8A5	Nguyễn Gia Vinh	03/05/2013	
11	800310	8A5	Nguyễn Lê Bảo Vinh	13/11/2013	
12	800311	8A1	Nguyễn Phúc Tường Vinh	22/03/2013	
13	800312	8A2	Nguyễn Quang Vinh	11/07/2013	
14	800313	8A3	Nhữ Đình Quang Vinh	30/10/2013	
15	800314	8A4	Phan Trí Vinh	09/01/2013	
16	800315	8A1	Đỗ Lâm Vũ	11/02/2013	
17	800316	8A2	Hồ Hoàng Vũ	06/01/2013	
18	800317	8A3	Lê Nguyễn Lâm Vũ	25/01/2013	
19	800318	8A4	Phạm Đình Huy Vũ	16/12/2013	
20	800319	8A4	Vũ Nguyên Vũ	27/11/2013	
21	800320	8A2	Hoàng Nhã Vy	30/09/2013	
22	800321	8A7	Trần Lê Hải Yến	20/09/2013	
23					
24					
25					